

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 14/2011/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2011*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các sở, ngành,  
Ủy ban nhân dân các cấp trong quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Dân Mạc (Đã ký)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY ĐỊNH****Trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân  
các cấp trong quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 29/8/2011  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)*

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này xác định trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa các sở, ngành có chức năng quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa (viết tắt là sở quản lý chuyên ngành), Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố, thị xã và UBND các xã, phường, thị trấn (viết tắt là UBND cấp huyện, cấp xã) trong công tác quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Các nội dung không nêu tại quy định này được thực hiện theo Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản pháp luật có liên quan.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các sở quản lý chuyên ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý và quan hệ phối hợp trong quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa****1. Nguyên tắc quản lý**

a) UBND tỉnh thống nhất quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh theo phân cấp của Chính phủ;

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh theo quy định;

c) Các sở quản lý chuyên ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và theo phân cấp của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại điều 4 của Quy định này;

d) UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi địa phương theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

## 2. Nguyên tắc phối hợp

a) Thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định cho mỗi cơ quan, mỗi ngành; đảm bảo không chồng chéo, đúng quy trình nghiệp vụ, chuyên môn, chế độ bảo mật của mỗi cơ quan; cơ quan chủ trì phải thông báo bằng văn bản về kết quả phối hợp kiểm tra cho cơ quan tham gia phối hợp;

b) Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, giải quyết theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của cơ quan liên quan. Trường hợp không thống nhất được hướng giải quyết thì cơ quan chủ trì báo cáo UBND tỉnh xin ý kiến chỉ đạo, giải quyết.

## Chương II

### TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

#### **Điều 4. Nội dung quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh**

1. Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa các quy định của Nhà nước về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa, các chủ trương, chính sách, quy hoạch, kế hoạch quản lý về chất lượng sản phẩm, hàng hóa dài hạn, 5 năm và hàng năm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa.

2. Xây dựng, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm, hàng hóa đặc thù để áp dụng trong phạm vi quản lý của tỉnh.

3. Hướng dẫn việc áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế; xây dựng, ban hành và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở cho sản phẩm, hàng hóa sản xuất trên địa bàn tỉnh.

4. Quản lý các hoạt động công bố tiêu chuẩn áp dụng, công bố và chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy, chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng tại địa phương theo phân cấp của Nhà nước.

5. Quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường và trong quá trình sử dụng theo Danh mục sản phẩm, hàng hóa ban hành kèm theo quy định này.

6. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

7. Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân cấp.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Là cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh thống nhất quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Hướng dẫn các sở quản lý chuyên ngành, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa đối với ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

3. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh (báo cáo định kỳ, 6 tháng, hàng năm, hoặc đột xuất theo yêu cầu) với UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Chủ trì, phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành tham mưu giúp UBND tỉnh giải quyết khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật về khiếu nại tố cáo.

5. Thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc đối tượng được phân công quản lý. Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành đối với các sản phẩm, hàng hóa khác thuộc sự quản lý của sở quản lý chuyên ngành nêu tại Danh mục kèm theo quy định này.

6. Là thường trực Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng Quốc gia của tỉnh, định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá và đề xuất hình thức khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động xúc tiến và nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của các sở quản lý chuyên ngành về chất lượng sản phẩm, hàng hóa**

1. Thực hiện quản lý Nhà nước về chất lượng đối với các sản phẩm, hàng hóa theo phân công, phân cấp của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và theo Danh mục sản phẩm, hàng hóa ban hành kèm theo quy định này.

2. Phân công nhiệm vụ cho một đơn vị trực thuộc sở làm đầu mối trong việc phối hợp thực hiện công tác quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý.

3. Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc đối tượng quản lý.

4. Hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo chuyên ngành và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của UBND cấp huyện trong công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa**

1. Tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý thực hiện các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

2. Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường; xử lý vi phạm pháp luật về chất lượng hàng hóa sản xuất, lưu thông theo thẩm quyền được quy định tại Điều 30, Nghị định số 54/2009/NĐ-CP ngày 5 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo chuyên ngành và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo hướng dẫn của sở quản lý chuyên ngành.

4. Chỉ đạo UBND cấp xã trực thuộc thực hiện công tác quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn quản lý.

5. Phân công đơn vị làm đầu mối giúp UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ và các sở quản lý chuyên ngành.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp xã trong công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

2. Kiểm tra việc tuân thủ các quy định và xử lý vi phạm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ theo quy định tại điều 30, Nghị định số 54/2009/NĐ-CP ngày 5 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan;

- Khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa vượt quá khả năng chuyên môn hoặc thẩm quyền xử lý phải báo cáo UBND cấp huyện hoặc sở quản lý chuyên ngành để giải quyết.

3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về hoạt động quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa với UBND cấp huyện.

### **Chương III**

## **QUAN HỆ PHỐI HỢP TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA**

### **Điều 9. Xác định cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp**

1. Theo đối tượng sản phẩm, hàng hóa được phân công quản lý:

- Sở quản lý chuyên ngành là cơ quan chủ trì thực hiện thanh tra, kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Các cơ quan liên quan tham gia phối hợp khi có yêu cầu của sở quản lý chuyên ngành;

- Trường hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các sở quản lý chuyên ngành trùng nhau về địa bàn thực hiện hoặc đối tượng được thanh tra, kiểm tra có sản xuất, kinh doanh nhiều loại sản phẩm, hàng hóa khác nhau mà các loại sản phẩm hàng hóa đó thuộc trách nhiệm quản lý của nhiều sở, ngành thì các bên trao đổi, thống nhất đề nghị UBND tỉnh thành lập đoàn thanh tra liên ngành và chỉ định cơ quan chủ trì thực hiện.

2. Theo địa bàn quản lý:

- UBND cấp huyện chủ trì thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên địa bàn;

- Trường hợp đối tượng được thanh tra, kiểm tra có sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa vượt quá khả năng chuyên môn hoặc thẩm quyền thì UBND cấp huyện đề nghị sở quản lý chuyên ngành thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

#### **Điều 10. Hình thức phối hợp**

1. Trao đổi thông tin bằng văn bản và các phương tiện thông tin liên lạc.
2. Tổ chức hội nghị, hội thảo để bàn bạc, thống nhất kế hoạch phối hợp.
3. Cử cán bộ tham gia các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.
4. Thông báo hoặc chuyển hồ sơ để phối hợp xử lý.
5. Thanh tra, kiểm tra liên ngành trong các trường hợp sau:
  - a) Theo đề nghị của sở quản lý chuyên ngành;
  - b) Theo chỉ đạo của UBND tỉnh hoặc Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

#### **Điều 11. Nội dung phối hợp**

1. Tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành quy hoạch, kế hoạch, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
  - Cơ quan được giao chủ trì phải lấy ý kiến của cơ quan có liên quan; cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn yêu cầu.
2. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước, của tỉnh; đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
3. Tổ chức, triển khai thực hiện các đề án, dự án, chương trình nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
4. Cung cấp, chia sẻ thông tin về các nội dung có liên quan thuộc lĩnh vực quản lý giữa các sở quản lý chuyên ngành.
5. Xây dựng mạng lưới và liên kết hoạt động giữa các phòng thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.
6. Thanh tra, kiểm tra chất lượng sản phẩm trong sản xuất, chất lượng hàng hóa nhập khẩu và hàng hóa lưu thông trên thị trường;
  - Các sở quản lý chuyên ngành chủ trì thực hiện kiểm tra chất lượng sản phẩm trong sản xuất, chất lượng hàng hóa nhập khẩu và hàng hóa lưu thông trên thị trường theo các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2, điều 27 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và quy định tại điều 5, điều 12, Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản pháp luật có liên quan;
  - Việc phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa giữa các sở quản lý chuyên ngành thực hiện theo quy định tại Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Thủ trưởng các sở quản lý chuyên ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao xây dựng kế hoạch, chương trình công tác cụ thể của ngành, địa phương để thực hiện quy định này;

- Sở Công thương: Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa thuộc các sở quản lý chuyên ngành UBND cấp huyện, cấp xã và các lực lượng cảnh sát tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh, lưu thông hàng hóa, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại;

- Công an tỉnh: Chỉ đạo các lực lượng cảnh sát, công an các huyện, thành phố, thị xã phối hợp, hỗ trợ các sở quản lý chuyên ngành, UBND cấp huyện, cấp xã kiểm tra, xử lý những vụ việc về buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng cấm theo quy định của pháp luật; tổng hợp, kiến nghị với UBND tỉnh và các cơ quan liên quan những phát hiện về cơ sở, thiếu sót, những điểm chưa phù hợp trong quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Bản quản lý các khu công nghiệp, cụm công nghiệp phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở quản lý chuyên ngành trong công tác kiểm tra, phổ biến, tuyên truyền hướng dẫn các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp thực hiện quy định này và các quy định khác của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Phú Thọ và các tổ chức đoàn thể phối hợp chặt chẽ với các sở quản lý chuyên ngành, UBND các cấp tăng cường vận động hội viên, đoàn viên thực hiện các nội dung của Quy định này và tham gia tích cực vào các hoạt động nâng cao năng suất - chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc xuất hiện các vấn đề mới phát sinh, các sở quản lý chuyên ngành; UBND cấp huyện, cấp xã, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Dân Mạc (Đã ký)**

**DANH MỤC**  
**SẢN PHẨM, HÀNG HÓA THUỘC SỰ QUẢN LÝ CỦA CÁC SỞ, NGÀNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND  
ngày 29 tháng 8 năm 2011 của UBND tỉnh Phú Thọ)*

TT	Sở quản lý chuyên ngành	Sản phẩm, hàng hóa
1	Sở Y tế	<p>+ Y dược cổ truyền; sức khỏe cộng đồng;</p> <p>+ Khám, chữa bệnh, chăm sóc, điều dưỡng, phục hồi chức năng, giải phẫu thẩm mỹ;</p> <p>+ Thuốc, nguyên liệu sản xuất thuốc, dược phẩm, vắc xin sinh phẩm, mỹ phẩm dùng cho người, hóa chất gia dụng, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;</p> <p>+ Vệ sinh an toàn thực phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung, phụ gia thực phẩm, nước uống, nước sinh hoạt, nước khoáng thiên nhiên;</p> <p>+ Trang thiết bị, công trình y tế và các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Y tế.</p>
2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>+ Giống cây trồng, giống vật nuôi; nông sản, lâm sản, thủy sản; gia súc, gia cầm, vật nuôi;</p> <p>+ Vợt tư nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, thủy sản, thuốc thú y;</p> <p>+ Sản phẩm, dịch vụ trong nuôi trồng, thu hoạch, chế biến, bảo quản, vận chuyển nông sản, lâm sản, thủy sản;</p> <p>+ Phụ gia, hóa chất, chế phẩm sinh học sử dụng trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; thuốc bảo vệ thực vật, động vật;</p> <p>+ Máy móc, thiết bị, công trình thủy lợi, công trình đê điều và các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>
3	Sở Giao thông vận tải	<p>+ Các loại phương tiện giao thông, thiết bị xếp dỡ và xe máy chuyên dùng trong giao thông vận tải (<i>trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh</i>), trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên ngành giao thông vận tải theo phân cấp quản lý;</p> <p>+ Công trình hạ tầng giao thông; kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa cho tỉnh quản lý hoặc được ủy thác quản lý;</p> <p>+ Dịch vụ trong lĩnh vực giao thông, vận tải;</p> <p>+ Các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>



4	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật, nhà ở và công sở;</li> <li>+ Vật liệu xây dựng, phụ gia, hóa chất sử dụng trong lĩnh vực xây dựng;</li> <li>+ Kiến trúc, quy hoạch xây dựng bao gồm: Các đồ án quy hoạch, quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao;</li> <li>+ Hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao;</li> <li>+ Dịch vụ trong lĩnh vực xây dựng;</li> <li>+ Các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Xây dựng.</li> </ul>
5	Sở Công thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Máy, thiết bị thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành;</li> <li>+ Vật liệu nổ công nghiệp;</li> <li>+ Các loại hóa chất sử dụng trong các ngành công nghiệp;</li> <li>+ Sản phẩm công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác theo quy định của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực;</li> <li>+ Dịch vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;</li> <li>+ Thương mại điện tử;</li> <li>+ Các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công thương.</li> </ul>
6	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; phương tiện bảo vệ cá nhân đối với người lao động;</li> <li>+ Các sản phẩm đặc thù về an toàn lao động theo quy định của pháp luật;</li> <li>+ An toàn thiết bị các công trình vui chơi công cộng;</li> <li>+ Sách giáo khoa, cơ sở vật chất trong lĩnh vực đào tạo nghề thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành lao động, thương binh và xã hội;</li> <li>+ Dịch vụ trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội;</li> <li>+ Các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.</li> </ul>
7	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sản phẩm báo chí, xuất bản;</li> <li>+ Thiết bị, công trình, sản phẩm, dịch vụ bưu chính và chuyển phát;</li> <li>+ Thiết bị, sản phẩm và dịch vụ viễn thông;</li> <li>+ Thiết bị, sản phẩm điện tử và công nghệ thông tin;</li> <li>+ Tần số vô tuyến điện và thiết bị phát, thu phát sóng vô tuyến điện;</li> </ul>

		+ Các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông.
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	+ Các ấn phẩm quảng cáo và các dịch vụ văn hóa thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật; + Công trình thể thao, di tích lịch sử, trang thiết bị và dụng cụ luyện tập, thi đấu thể dục thể thao; + Dịch vụ du lịch, khách sạn; + Các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	+ Các sản phẩm về tài nguyên, khoáng sản; + Các sản phẩm về đo đạc bản đồ; + Các sản phẩm về khí tượng thủy văn; + Các sản phẩm dịch vụ khác trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; + Các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	+ Sách giáo khoa, sách tham khảo, sách giáo viên và các giáo trình, tài liệu, ấn phẩm khác có liên quan; + Thiết bị dạy học, cơ sở vật chất, đồ chơi trẻ em trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành; + Dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; + Các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
11	Sở Tài chính	+ Sản phẩm liên quan đến thẩm định giá, thẩm định quyết toán, phí, lệ phí; kinh doanh xổ số, tư vấn tài chính và các sản phẩm, hàng hóa khác theo danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Tài chính.
12	Sở Khoa học và Công nghệ	+ Thiết bị an toàn bức xạ hạt nhân; + Các nguồn phóng xạ; + Phương tiện, dụng cụ đo lường; + Xăng, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu sinh học gốc; + Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy; + Các sản phẩm điện, điện tử; đồ chơi trẻ em; + Các sản phẩm hàng hóa khác trừ các sản phẩm, hàng hóa thuộc sự quản lý của sở, ngành nêu trên và các sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, bí mật quốc gia.

*\* Căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong từng thời kỳ. Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung danh mục này cho phù hợp.*